

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 2 - CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HNGĐ-ST

Ngày 25-7-2025

*Về việc ly hôn*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Mộng Chi.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Hoàng Thám

Ông Đào Quốc Kiềng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Yến Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Cà Mau.

***Đại diện viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Cà Mau tham gia phiên tòa:***  
Ông Trần Văn Hên – Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 141/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2025 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm: 1987(có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp 7, xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (nay là ấp 7, xã Khánh Lâm, tỉnh Cà Mau)

- *Bị đơn:* Ông Bùi Văn S, sinh năm: 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp 7, xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (nay là ấp 7, xã Khánh Lâm, tỉnh Cà Mau)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**- *Quá trình tố tụng nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Đ trình bày:***

Về hôn nhân: Năm 2010 bà và ông Bùi Văn S tự nguyện làm đám cưới, chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (nay là Ủy ban nhân dân xã Khánh Lâm, tỉnh Cà Mau). Sau khi chung sống vợ chồng có hai con chung nhưng cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, bất đồng ý kiến trong sinh hoạt hàng ngày và việc tính toán làm ăn, vợ chồng không có tiếng nói chung thường xuyên cãi nhau, ông S có tham gia tệ nạn xã hội bà đã khuyên nhưng không sửa đổi, gia đình hai bên có hòa giải nhưng không giải quyết được mâu thuẫn nên vợ chồng không còn chung sống với nhau từ năm 2015. Xét thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Bùi Văn S.

Về con chung: Có hai con chung tên Bùi Chí T, sinh ngày 13/11/2011 và Bùi Ngọc M, sinh ngày 14/9/2014 hiện sống với bà. Khi ly hôn bà yêu cầu nuôi con, không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Bùi Văn S đúng theo quy định pháp luật nhưng ông S không có văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh phát biểu:*

Về thủ tục tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định; bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Ngọc Đ đối với ông Bùi Văn S; giao con chung tên Bùi Chí T và Bùi Ngọc M cho bà Nguyễn Ngọc Đ tiếp tục nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung không yêu cầu nên không xem xét; về án phí các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng, quan hệ tranh chấp: Bà Nguyễn Ngọc Đ yêu cầu được ly hôn với ông Bùi Văn S tranh chấp được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc ly hôn thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Ông S đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông S theo quy định.**

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Ngọc Đ và ông Bùi Văn S làm đám cưới chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện vào năm 2010 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Lâm, tỉnh Cà Mau theo quy định nên quan hệ hôn nhân của bà Đ và ông S là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Bà Đ yêu cầu ly hôn với ông S vì bà Đ xác định vợ chồng chung sống không hạnh phúc, bất đồng ý kiến trong sinh hoạt hàng ngày và tính toán làm ăn, vợ chồng không có tiếng nói chung, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không thể hàn gắn, bà Đ kiên quyết ly hôn. Tòa án cũng đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông S để tham gia giải quyết vụ án nhưng ông S không có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn của bà Đ và cũng không có biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Từ đó cho thấy cuộc sống hôn nhân của bà Đ và ông S không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Đ ly hôn với ông S.

[3] Về nuôi con chung: Bà Nguyễn Ngọc Đ và ông Bùi Văn S có hai con chung tên Bùi Chí T, sinh ngày 13/11/2011 và Bùi Ngọc M, sinh ngày 14/9/2014. Xét thấy, hai con chung hiện bà Đ nuôi dưỡng, tại biên bản ghi ý kiến ngày 27/6/2025 hai con chung đều có nguyện vọng sống cùng bà Đ. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông S để tham gia giải quyết vụ án nhưng ông S không có ý kiến gì đối với yêu cầu nuôi con của bà Đ. Do đó, để đảm bảo quyền lợi của con chung khi cha mẹ ly hôn Hội đồng xét xử giao hai con chung tên Bùi Chí T và Bùi Ngọc M cho bà Đ tiếp tục nuôi dưỡng. Ông S không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Đ không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Đ xác định không có tài sản chung, không có nợ chung. Ông S không có ý kiến gì đối với việc bà Đ xác định không có tài sản chung, không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án.

Từ những phân tích trên, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Ngọc Đ phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Ngọc Đ. Bà Nguyễn Ngọc Đ được ly hôn với ông Bùi Văn S.

2. Về nuôi con chung: Giao hai con chung tên Bùi Chí T, sinh ngày 13/11/2011 và Bùi Ngọc M, sinh ngày 14/9/2014 cho bà Nguyễn Ngọc Đ tiếp tục nuôi dưỡng. Ông Bùi Văn S không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Bà Nguyễn Ngọc Đ phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Bà Nguyễn Ngọc Đ đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007105 ngày 08 tháng 5 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau chuyển thu án phí.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị*

*cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bà Đ có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông S vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu vực 2 – Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 2 – Cà Mau;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Mộng Chi**